

Bản án số: **43/2020/HS-ST**  
Ngày: 07-4-2020.

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN LỘC**

*- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Anh Dũng.*

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông **Hồ Văn Tài**.

2. Ông **Lữ Quốc Toàn**.

*- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Hạ* – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc tham gia phiên tòa:*

**Ông Võ Công Văn** – Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 4 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 23/2020/HSST ngày 19 tháng 02 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 46/2020/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 3 năm 2020, đối với bị cáo:

**TRẦN VĂN T**, sinh năm 1991, tại Bình Định; Nơi đăng ký thường trú: Xóm XM, thôn XA, xã CM, huyện P, tỉnh Bình Định; Nghề nghiệp: Tài xế; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn L, sinh năm 1955 và bà Phan Thị H, sinh năm 1957; Vợ: Nguyễn Thị Kim I, sinh năm 1990; Có 01 người con, sinh năm 2013; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại.

*(Có mặt tại phiên tòa)*

*- Bị hại:*

1. Anh **Nguyễn Thành Đ**, sinh ngày 10-7-2003. (đã chết)

Địa chỉ: Ấp 4, xã XH, huyện XL, tỉnh Đồng Nai.

*Đại diện hợp pháp của anh Nguyễn Thành Đ: Bà Nguyễn Thị Minh T*, sinh năm 1974; Địa chỉ: Ấp 4, xã XH, huyện XL, tỉnh Đồng Nai, là mẹ ruột đại diện theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền ngày 05-9-2019).

*(Vắng mặt)*

2. Anh **Nguyễn Thành L**, sinh ngày 22-10-2000. (*Vắng mặt*)

Địa chỉ: Tổ 16, ấp 2, xã XH, huyện XL, tỉnh Đồng Nai.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Bà **Nguyễn Thị Hồng V**, sinh năm 1983. (*Vắng mặt*)

Địa chỉ: Ấp 2, xã XT, huyện XL, tỉnh Đồng Nai.

- *Bị đơn dân sự:* **Công ty Trách nhiệm hữu hạn VDP**

Địa chỉ trụ sở: Số 185, Quốc lộ 51, ấp 1A, xã PT, huyện LT, tỉnh Đồng Nai.

*Đại diện hợp pháp của bị đơn dân sự:* Ông Vu Minh Đ – Chủ tịch Hội đồng thành viên kiêm giám đốc, là đại diện theo pháp luật. (*Có mặt*)

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Văn T có giấy phép lái xe hạng FC, do Sở giao thông vận tải Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 11-4-2017, có giá trị đến ngày 11-4-2022. Vào khoảng 01 giờ 15 phút, ngày 24-8-2019, T điều khiển xe ô tô đầu kéo mang biển số 60C-284.55, kéo Rơ móc mang biển số 60R-021.35 lưu thông trên Quốc lộ 1A, theo hướng Thành phố Hồ Chí Minh đi tỉnh Bình Thuận. Khi đến Km 1794+400m Quốc lộ 1A, thuộc khu phố 8, thị trấn G, huyện XL, tỉnh Đồng Nai, T điều khiển xe ô tô chuyển hướng qua đường để rẽ vào đường LD, khi lưu thông đến làn đường xe cơ giới và làn đường dành cho xe thô sơ và người đi bộ bên trái, va chạm với xe mô tô mang biển số 60B5-945.81 do anh Nguyễn Thành Đ điều khiển chở anh Nguyễn Thành L ngồi sau lưu thông theo chiều ngược lại, gây tai nạn.

Hậu quả: Anh Đ bị thương nặng, đã chết trên đường đi cấp cứu; Anh L bị thương tích nhẹ.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: **1074/PC09**, ngày 26-9-2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai, kết luận nguyên nhân tử vong của anh Đ: Suy hô hấp, suy tuần hoàn cấp do chấn thương ngực kín, dập – rách phổi.

Kết quả xét nghiệm nồng độ cồn trong máu của anh Nguyễn Thành Đ theo Bản Kết luận giám định pháp y về hóa pháp số HST **580/ĐC.2019** ngày 03-9-2019 của Trung tâm pháp y Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Mẫu máu dưới ngưỡng phát hiện Ethanol ngoại sinh trong máu.

Kết quả xét nghiệm nồng độ cồn trong máu của Trần Văn T tại Trung tâm y tế huyện Xuân Lộc, sau khi xảy ra tai nạn là: 04mg/dl và kết quả xét nghiệm chất kích thích bị cấm (Test Methamphetamine; Test Morphin, Heroin): Âm tính.

### **Quá trình điều tra xác định:**

Tại Biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông vào lúc 01 giờ 15 phút ngày 24-8-2019 thể hiện:

Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn giao thông tại Km 1794+400m Quốc lộ 1A, thuộc khu phố 8, thị trấn Gia ray, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai: Đường thẳng, thảm nhựa nhẵn, mặt đường rộng 12m00, ở giữa có vạch đứt khúc màu vàng (vạch tim đường) phân cách hai làn xe ngược chiều nhau, hai bên có vạch đứt khúc màu trắng, phân chia làn đường dành cho xe cơ giới (rộng 3m50) và làn xe thô sơ và người đi bộ (rộng 2m50). Hiện trường đoạn đường Quốc lộ 1A giao nhau với đường Lê Duẩn. Sau tai nạn hiện trường bị xáo trộn do đã đưa nạn nhân đi cấp cứu.

Quá trình khám nghiệm hiện trường chọn hướng lưu thông Thành phố Hồ Chí Minh đi Bình Thuận làm chuẩn, được mô tả như sau:

Vị trí số 1 và số 2: Sau tai nạn xe ô tô mang biển số 60C-284.55 kéo Rơ móc mang biển số 60R-021.35, dừng trên phần đường LD và làn đường xe thô sơ và người đi bộ bên trái, đầu xe hướng vào đường LD, đuôi xe hướng về Thành phố Hồ Chí Minh, nằm tại phần giao nhau giữa đường Quốc lộ 1A và đường LD, trục bánh thứ nhất bên phải xe ô tô mang biển số 60C-284.55 cách vạch sơn đứt khúc màu trắng, bên trái 7m40, trục bánh thứ 2 bên phải xe ô tô mang biển số 60C-284.55 cách vạch sơn đứt khúc màu trắng, bên trái 5m20, trục bánh thứ 3 bên phải xe ô tô mang biển số 60C-284.55 cách vạch sơn đứt khúc màu trắng, bên trái 4m40, trục bánh thứ nhất bên phải xe Rơ móc mang biển số 60R-021.35 cách vạch sơn đứt khúc màu trắng, bên trái 2m60, trục bánh thứ 2 bên phải xe Rơ móc mang biển số 60R-021.35 cách vạch sơn đứt khúc màu trắng, bên trái 1m80, trục bánh thứ 3 bên phải xe Rơ móc mang biển số 60R-021.35 cách vạch sơn đứt khúc màu trắng, bên trái 1m10;

Vị trí số 3: Nối tiếp trục bánh thứ 3, bên phải xe Rơ móc mang biển số 60R-021.35 hướng về Thành phố Hồ Chí Minh 1m50 là vị trí xe mô tô mang biển số 60B5-945.81 nằm sau tai nạn, nằm trên làn đường xe cơ giới bên trái, xe ngã qua phải, đầu xe hướng về đường bên trái, đuôi xe hướng về đường bên phải, trục bánh trước xe cách vạch sơn đứt khúc màu trắng, bên trái 1m20, trục bánh sau xe mô tô cách vạch sơn đứt khúc màu trắng, bên trái 1m90;

Vị trí số 4: Nối tại vị trí xe mô tô mang biển số 60B5-945.81 nằm sau tai nạn là cuối vết cày xe mô tô mang biển số 60B5-945.81, vết cày đậm, rõ nét, dài 4m90, đầu vết cày hướng về Bình Thuận, nằm trên làn đường dành cho xe thô sơ và người đi bộ bên trái, cách vạch sơn đứt khúc màu trắng, bên trái 40cm.

Vị trí số 5: Nối tiếp đầu vết cày xe mô tô mang biển số 60B5-945.81, hướng về Bình Thuận 2m60 là cuối vết phanh lốp xe mô tô mang biển số 60B5-945.81, cuối vết phanh lốp nằm trên làn đường xe thô sơ và người đi bộ bên trái,

cách vạch sơn đứt khúc màu trắng, bên trái 40cm, vết phanh lốp đậm, rõ nét dài 23m50, đầu vết phanh lốp hướng về Bình Thuận, nằm trên làn đường xe cơ giới bên trái, cách vạch sơn đứt khúc màu trắng, bên trái 10cm.

Vị trí số 6: Nối tiếp trục bánh thứ nhất xe ô tô mang biển số 60C-284.55 hướng về Bình Thuận 5m10 là vị trí trụ điện số 33, nằm trong lề đường bên trái được chọn làm mốc hiện trường vụ tai nạn giao thông.

Điểm va chạm của xe mô tô mang biển số 60B5-945.81 với xe ô tô mang biển số 60C-284.55, kéo Rơ móc mang biển số 60R-021.35 là phần đầu và hông phải xe mô tô mang biển số 60B5-945.81 va chạm với trục bánh thứ 2 và trục bánh thứ 3, bên phải xe ô tô mang biển số 60C-284.55 tại làn đường dành cho xe thô sơ và người đi bộ, bên trái Quốc lộ 1A (theo hướng Thành phố Hồ Chí Minh đi tỉnh Bình Thuận), được xác định tại vết cày xe mô tô mang biển số 60B5-945.81, nằm trên làn đường xe thô sơ và người đi bộ, bên trái, đầu vết cày cách vạch sơn đứt khúc, màu trắng, bên trái 40cm.

Tại Bản kết luận giám định số **19/TTĐKXCG**, ngày 09-9-2019, của Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới tỉnh Đồng Nai, kết luận trình trạng an toàn kỹ thuật xe ô tô mang biển số 60C-284.55 kéo Rơ móc mang biển số 60R-021.35 là: Quá trình trước và trong khi xảy ra tai nạn của xe ô tô mang biển số 60C-284.55 kéo Rơ móc mang biển số 60R-021.35, không thể xác định được. Lý do: Không đủ căn cứ để xác định.

Trình trạng kỹ thuật sau tai nạn của xe ô tô mang biển số 60C-284.55 tại thời điểm kiểm tra: Xe ô tô mang biển số 60C-284.55, nhãn hiệu DAEWOO, số máy DE12TIS541674CA, số khung KL4V3TEF1FK001340, năm sản xuất 2015; Lốp xe: Sử dụng cỡ lốp 12R22.5, tất cả các lốp có hoa lốp còn trên 2mm so với chỉ báo giới hạn của nhà sản xuất, tất cả lốp xe không bị chém sứt, không bị nứt, sử dụng đảm bảo an toàn; Hệ thống lái: Loại cơ khí kiểu trục vít - ecubi có trợ lực thủy lực, đòn kéo dọc, đòn kéo ngang, rotuyl không rơ lỏng, các chi tiết đầy đủ lắp đúng vị trí, hoạt động bình thường, sử dụng đảm bảo an toàn; Hệ thống phanh chính: Loại khí nén, các ống dẫn khí nén bình thường, không xì lủng, các bầu phanh bánh xe bình thường, sử dụng đảm bảo an toàn. Thử hiệu quả phanh trên thiết bị chuyên dùng, hiệu quả phanh chính đạt 52%, đạt mức cho phép; Hệ thống phanh đỗ: Loại tự hãm tác động ở trục 2.3, hoạt động bình thường, sử dụng đảm bảo an toàn. Thử hiệu quả phanh trên thiết bị chuyên dùng, hiệu quả phanh chính đạt 25%, đạt mức cho phép; Hệ thống đèn, báo hiệu: Cụm đèn chiếu sáng xa, chiếu sáng gần, đèn tín hiệu trước, sau, đèn phanh, đèn lùi, đèn đờ mi còn đầy đủ, lắp đặt chắc chắn, hoạt động bình thường; Động cơ và các hệ thống liên quan; Hệ thống truyền lực hoạt động bình thường, sử dụng bình thường, sử dụng an toàn; Khung gầm xe và hệ thống truyền lực vẫn hoạt động bình thường.

Tình trạng kỹ thuật sau tai nạn của Sômi Rơ móc mang biển số 60R-021.35 tại thời điểm kiểm tra: Sômi Rơ móc mang biển số 60R-021.35, nhãn hiệu CIMC, số khung LJRH11389GN030272, năm sản xuất 2016; Lớp xe: Sử dụng cỡ lốp 12R22.5, tất cả các lốp có hoa lốp còn trên 2mm so với chỉ báo giới hạn của nhà sản xuất, tất cả lốp xe không bị chém sứt, không bị nứt, sử dụng đảm bảo an toàn; Hệ thống phanh chính: Loại khí nén, các ống dẫn khí nén bình thường, không xì lủng, các bầu phanh bánh xe bình thường, sử dụng đảm bảo an toàn. Thử hiệu quả phanh trên thiết bị chuyên dùng, hiệu quả phanh chính đạt 54%, đạt mức cho phép; Hệ thống phanh đỗ: Loại tự hãm tác động ở trục 1,2,3, hoạt động bình thường, sử dụng đảm bảo an toàn. Thử hiệu quả phanh trên thiết bị chuyên dùng, hiệu quả phanh chính đạt 47%, đạt mức cho phép; Hệ thống đèn, báo hiệu: Đèn tín hiệu, đèn phanh, đèn lùi, đèn đờ mi còn đầy đủ, lắp đặt chắc chắn, hoạt động bình thường; Khung gầm xe và hệ thống treo vẫn hoạt động bình thường.

Kết quả xác minh làn đường: Tại công văn số 423/CCQLĐBIV.2 ngày 30-9-2019 của Chi cục Quản lý đường bộ IV.2, Cục quản lý đường bộ IV xác định: Đoạn đường tại Km 1794+400m Quốc lộ 1A, thuộc thị trấn G, huyện XL, tỉnh Đồng Nai có bề rộng mặt đường xe chạy 12,00 mét, mỗi hướng có 02 làn xe. Theo thiết kế Làn 1 (giáp tim đường) là xe cơ giới rộng 3,5 mét và Làn 2 (giáp lề đường) là xe thô sơ rộng 2,5m. Hiện đoạn tuyến trên chưa lắp biển báo phân làn xe. Giữa làn xe cơ giới và làn xe thô sơ được phân chia bằng vạch sơn liền màu trắng. Xe mô tô được phép lưu thông trên làn đường dành cho xe cơ giới (làn 1) và được lưu thông vào làn xe thô sơ (làn 2) trong các trường hợp được quy định tại Điều 13 và Điều 14 của Luật Giao thông đường bộ.

**Vật chứng vụ án thu giữ:**

- 01 (Một) xe mô tô mang biển số 60B5-945.81, hiệu HONDA WINNER. Quá trình điều tra xác định thuộc quyền sở hữu hợp pháp của chị Nguyễn Thị Hồng V, nên Công an huyện Xuân Lộc đã trả lại cho chị V.

- 01 (Một) xe ô tô mang biển số 60C- 284.55, nhãn hiệu DAEWOO, loại đầu kéo; 01 (Một) xe Rơ móc mang biển số 60R-021.35, nhãn hiệu CIMC; 01 (Một) Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô mang biển số 60C- 284.55, mang tên công ty TNHH VDP; 01 (Một) Giấy chứng nhận đăng ký xe Rơ móc mang biển số 60R-021.35, mang tên công ty TNHH VDP; 01 (Một) Giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô mang biển số 60C-284.55, cấp ngày 03-6-2019 có giá trị đến ngày 02-6-2020; 01 (Một) Giấy chứng nhận kiểm định xe Rơ móc mang biển số 60R-021.35, cấp ngày 03-6-2019 có giá trị đến ngày 02-6-2020. Quá trình điều tra, xác định xe ô tô, Rơ móc và các giấy tờ nêu trên thuộc quyền sở hữu hợp pháp của công ty TNHH VDP, do ông Vưu Minh Đ làm Chủ tịch Hội đồng

thành viên kiêm giám đốc là người đại diện theo pháp luật của Công ty nên Công an huyện Xuân Lộc đã trả lại cho ông Đức.

- 01 (Một) Giấy phép lái xe hạng FC, số 790142956434, do Sở giao thông vận tải Thành phố Hồ Chí Minh cấp cho Trần Văn T ngày 11-4-2017, có giá trị đến ngày 11-4-2022, đã trả lại cho Trần Văn T.

- 01 (Một) đĩa DVD chứa hình ảnh thu từ Camera an ninh của Công an xã XT.

Bản cáo trạng số **33/CT-VKSXL** ngày 18-02-2020, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai truy tố Trần Văn T về tội: “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm a, khoản 1, Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo Trần Văn T khai nhận đã thực hiện hành vi như nội dung Cáo trạng mô tả. Hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội: “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với Trần Văn T về tội: “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”. Quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả; Nhân thân tốt; Bị hại và đại diện bị hại có đơn xin bãi nại và đề nghị miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo; Gia đình bị cáo hoàn cảnh khó khăn, mẹ ruột là người cao tuổi, khuyết tật, bị cáo là lao động chính trong gia đình, đang nuôi con nhỏ. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, khoản 1, Điều 260; Điểm b, s, khoản 1, khoản 2, Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Văn T từ **01 năm đến 01 năm 02 tháng** tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách nhân đôi mức án; Về vật chứng: Tịch thu lưu hồ sơ vụ án 01 (Một) đĩa DVD chứa hình ảnh thu từ Camera an ninh của Công an xã Xuân Tâm.

Ý kiến của đại diện bị hại (Nguyễn Thành Đ) là bà Nguyễn Thị Minh T: Đã nhận số tiền khắc phục hậu quả, không có yêu cầu bổ sung, đề nghị miễn trách nhiệm hình sự cho Trần Văn T.

Ý kiến của bị hại anh Nguyễn Thành L: Đã nhận tiền bồi thường, không có yêu cầu bổ sung, đề nghị miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Ý kiến của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị Hồng V: Không có yêu cầu gì.

Ý kiến của đại diện bị đơn dân sự (Công ty TNHH VDP): Đã cùng với bị cáo bồi thường, khắc phục hậu quả cho các bị hại, không có ý kiến và yêu cầu gì.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo không có ý kiến.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Xuân Lộc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố và thành viên Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa: Bị cáo; Bị hại; Đại diện bị hại; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; Đại diện bị đơn dân sự, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Trần Văn T khai nhận đã thực hiện hành vi phạm tội của mình như nội dung Bản cáo trạng đã nêu, phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, Sơ đồ hiện trường, Biên bản khám nghiệm hiện trường và các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Vào khoảng 01 giờ 15 phút, ngày 24-8-2019, Trần Văn T điều khiển xe ô tô đầu kéo mang biển số 60C-284.55, kéo Rơ móc mang biển số 60R-021.35 lưu thông trên Quốc lộ 1A, theo hướng Thành phố Hồ Chí Minh đi tỉnh Bình Thuận. Đến Km 1794+400m Quốc lộ 1A, thuộc khu phố 8, thị trấn G, huyện XL, tỉnh Đồng Nai, T điều khiển xe ô tô chuyển hướng qua bên trái để rẽ vào đường Lê Duẩn, khi lưu thông đến làn đường xe cơ giới và làn đường dành cho xe thô sơ và người đi bộ bên trái va chạm với xe mô tô mang biển số 60B5-945.81 do anh Nguyễn Thành Đ điều khiển chở anh Nguyễn Thành L ngồi sau lưu thông theo chiều ngược lại, gây tai nạn.

Hành vi điều khiển xe ô tô của Trần Văn T đã vi phạm vào khoản 2, Điều 15 Luật Giao thông đường bộ là: *“Trong khi chuyển hướng, người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng phải nhường quyền đi trước cho người đi bộ, người đi xe đạp đang đi trên phần đường dành riêng cho họ, nhường đường cho các xe đi ngược chiều và chỉ cho xe chuyển hướng khi quan sát thấy không gây trở ngại hoặc nguy hiểm cho người và phương tiện khác”*.

Hậu quả: Anh Đ đã chết trên đường đi cấp cứu; Anh L bị thương tích nhẹ.

Do đó, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Trần Văn T phạm tội: *“Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”*, theo Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015, như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến tính mạng của anh Nguyễn Thành Đ và sức khỏe của anh Nguyễn Thành L nên cần đưa ra xét xử và áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội, nhằm răn đe bị cáo và để giáo dục, phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết định khung hình phạt: Hành vi của bị cáo làm chết 01 người, do đó bị xét xử theo điểm a, khoản 1, Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Bị cáo tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả; Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Nhân thân chưa tiền án, tiền sự; Gia đình hoàn cảnh khó khăn, mẹ ruột là người cao tuổi, khuyết tật, bị cáo là lao động chính trong gia đình, đang nuôi con nhỏ, thuộc trường hợp lỗi vô ý, bị hại và đại diện hợp pháp của bị hại xin miễn trách nhiệm hình sự. Đó là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s, khoản 1 và khoản 2, Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Do đó, giao bị cáo cho chính quyền địa phương quản lý để bị cáo tự cải tạo, sửa chữa hành vi sai trái đã thực hiện cũng đủ răn đe bị cáo và giáo dục phòng ngừa chung.

Đối với anh Nguyễn Thành Đ, có hành vi điều khiển xe mô tô chưa có giấy phép lái xe theo quy định, là vi phạm khoản 1, Điều 58 và điểm b, khoản 1, Điều 60 Luật Giao thông đường bộ nhưng anh chạy đúng phần đường và không phải nguyên nhân chính dẫn đến vụ tai nạn.

[5] Về dân sự:

Đại diện hợp pháp của anh Nguyễn Thành Đ và anh Nguyễn Thành L không yêu cầu bồi thường bổ sung, nên không xét.

[6] Về vật chứng:

- 01 (Một) đĩa DVD, chứa hình ảnh thu từ Camera an ninh của Công an xã XT là thông tin cần thiết sử dụng làm chứng cứ, nên tịch thu lưu hồ sơ vụ án.

[7] Về án phí:

Bị cáo Trần Văn T phải nộp tiền án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố bị cáo Trần Văn T phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

1. Áp dụng điểm a, khoản 1, Điều 260; điểm b, s khoản 1, Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015.



**Xử phạt: Trần Văn T – 01** (Một) năm tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **02** (Hai) năm tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Trần Văn T cho Ủy ban nhân dân xã CM, huyện P, tỉnh Bình Định giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

\* Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1, Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

\* Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ **02** (Hai) lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

**2. Về vật chứng:** Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu lưu hồ sơ vụ án: 01 (Một) đĩa DVD, chứa hình ảnh thu từ Camera an ninh của Công an xã XT.

**3. Về án phí:** Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về án phí.

Buộc bị cáo Trần Văn T nộp **200.000** (Hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

**4. Về quyền kháng cáo đối với Bản án:** Bị cáo, bị đơn dân sự được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án; Bị hại, đại diện hợp pháp bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tròn kể từ ngày nhận bản án.

**Nơi nhận:**

- TAND. Tỉnh Đồng Nai;
- VKSND. Tỉnh Đồng Nai;
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Công an H.Xuân Lộc;
- VKSND H.Xuân Lộc;
- Chi cục Thi hành án dân sự H.Xuân Lộc;
- UBND xã CM, H.P;
- Bị cáo; Các Đương sự;
- Hồ sơ thi hành án;
- Lưu án văn, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Võ Anh Dũng**